

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về kế hoạch, gói thầu:

a. Kế hoạch:

- Tên kế hoạch: Dịch vụ công ích thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn xã Gia Lâm giai đoạn 2026-3030
- Nguồn vốn: Ngân sách xã.
- Chủ đầu tư: Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã Gia Lâm

b. Gói thầu:

- Tên gói thầu Số 1: Dịch vụ công ích thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn xã Gia Lâm giai đoạn 2026-3030 (Từ 01/01/2026 đến hết 31/12/2030).
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 05 năm (từ 01/01/2026-31/12/2030).
- Loại hợp đồng: Theo đơn giá điều chỉnh.
- Phạm vi công việc của gói thầu: Được nêu tại biểu Mẫu 01 (webform trên Hệ thống) - Phạm vi cung cấp thuộc E-HSMT.
- Địa điểm: Xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội.
- Thuế giá trị gia tăng: Theo quyết định Phê duyệt dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Giá gói thầu được duyệt đã bao gồm thuế VAT năm 2026 là 8% và các năm tiếp theo (2027-2030) là 10%. Đề nghị các nhà thầu khi tham dự thầu chào giá theo Mẫu số 11C (Webform trên Hệ thống) đã bao gồm thuế VAT theo các thông tin nêu trên. Giá trị thuế VAT sẽ được chuẩn xác theo quy định của Nhà nước tại thời điểm nghiệm thu thanh toán.
- Về khối lượng, tần suất, thời gian thực hiện: theo khối lượng, tần suất, thời gian thực hiện tại Quyết định số 129/QĐ-QLĐAĐT-HT ngày 10/12/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng về việc Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung khối lượng, thời gian, dự toán và Kế hoạch lựa chọn Nhà thầu để thực hiện gói thầu: “Dịch vụ công ích thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn xã Gia Lâm giai đoạn 2026-2030”.

c. Các căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

- Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

- Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

- Căn cứ Quyết định 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội;

- Căn cứ Quyết định số 50/2025/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc Ban hành quy trình kỹ thuật và Định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Quyết định của UBND Thành phố: Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội; Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND quy định việc sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 3 Điều 35 của Luật Thủ đô);

- Căn cứ Văn bản số 10011/SNNMT-QLCTR ngày 26/11/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc hướng dẫn đổi mới nâng cao chất lượng duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố cho giai đoạn từ năm 2026;

- Căn cứ Văn bản số 9877/SNNMT-QLCTR ngày 24/11/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc yêu cầu đổi mới nâng cao chất lượng duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố cho giai đoạn từ năm 2026;

- Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của UBND xã Gia Lâm về việc giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác quản lý, duy tu, duy trì, vệ sinh môi trường thuộc dịch vụ công ích do UBND xã quản lý theo phân cấp;

- Căn cứ Quyết định số 122/QĐ- QLDAĐT-HT ngày 08/12/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Gia Lâm về việc Phê duyệt khối lượng, thời gian, dự toán và Kế hoạch lựa chọn Nhà thầu để thực hiện gói thầu: “Dịch vụ công ích thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn xã Gia Lâm giai đoạn 2026-2030”.

- Căn cứ Quyết định số 129/QĐ- QLDAĐT-HT ngày 10/12/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Gia Lâm về việc Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung khối lượng, thời gian, dự toán và Kế hoạch lựa chọn Nhà thầu để thực hiện gói thầu: “Dịch vụ công ích thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn xã Gia Lâm giai đoạn 2026-2030”.

- Các Văn bản, tài liệu khác có liên quan.

2. Mục tiêu công việc:

Dịch vụ công ích thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn xã Gia Lâm giai đoạn 2026-3030

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1 Quy trình công nghệ áp dụng:

TT	Nội dung	Quy trình
1.	Quy trình Thu gom thủ công chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế từ hộ gia đình, cá nhân tại đường phố đến điểm tập kết	Quyết định số 50/2025/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc Ban hành
2.	Quy trình Thu gom thủ công chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế từ hộ gia đình, cá nhân tại ngõ, ngách, hẻm đến điểm tập kết	
3.	Quy trình Thu gom thủ công chất thải khác còn lại từ hộ gia đình, cá nhân tại ngõ, ngách, hẻm đến điểm tập kết	
4.	Quy trình Thu gom cơ giới chất thải khác còn lại từ hộ gia đình, cá nhân đến cơ sở tiếp nhận bằng xe cuốn ép tải trọng > 5 tấn đến ≤ 10 tấn	
5.	Quy trình Vận chuyển chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận bằng xe ô tô tải thùng rời tải trọng ≤ 5 tấn	
6.	Quy trình Vận chuyển chất thải khác còn lại từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận bằng xe cuốn ép tải trọng > 5 tấn đến ≤ 10 tấn. Cụ ly	

TT	Nội dung	Quy trình
	45-50 km	quy trình kỹ thuật và Định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội
7.	Quy trình Vận chuyển chất thải khác còn lại từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận bằng xe cuốn ép tải trọng > 10 tấn	
8.	Quy trình Vận chuyển chất thải khác còn lại từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận bằng xe ô tô tải thùng rời tải trọng > 10 tấn	
9.	Quy trình Vận chuyển chất thải công kênh từ điểm thu gom đến cơ sở xử lý bằng ô tô tải thùng tải trọng ≤ 5 tấn	
10.	Quy trình Vệ sinh điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt	
11.	Quy trình Duy trì vệ sinh đường, hè phố	
12.	Quy trình Quét đường phố bằng thủ công	
13.	Quy trình Quét hè phố bằng thủ công	
14.	Quy trình Quét, rửa đường bằng ô tô quét hút, rửa đường dung tích < 10 m ³	
15.	Quy trình Phun sương dập bụi bằng xe chuyên dùng)	
16.	Quy trình Quét đường phố, dải phân cách bằng cơ giới	
17.	Quy trình Quét ngõ xóm bằng xe chuyên dùng	
18.	Quy trình Rửa đường bằng xe bồn dung tích 10 m ³ < xe < 16 m ³	
19.	Quy trình Rửa đường bằng xe điện dung tích 10 m ³ < xe < 16 m ³	
20.	Các quy trình khác về kỹ thuật thu gom vận chuyển xử lý chất thải rắn sinh hoạt và vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội	

3.2 Yêu cầu về các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ:

- Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ phải thể hiện rõ quy trình kỹ thuật, công nghệ áp dụng, yêu cầu chất lượng phù hợp với kế hoạch tổ chức cung cấp dịch vụ;

- Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ vệ sinh công cộng, thu gom và vận chuyển rác thải theo quy trình công nghệ, nêu đầy đủ các nội dung trong phạm vi công việc, có thuyết minh và bản vẽ tuyến đường, ngõ, điểm tập kết, trung chuyển rác trên địa bàn;

- Đề xuất lộ trình và phương án vận chuyển rác thải tối ưu, đảm bảo không ùn tắc giao thông, không phát tán mùi hôi.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận;*
- 2. Kế hoạch công tác.*

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Được quy định cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.